

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2019

TỜ TRÌNH

“V/v: Thông qua Báo cáo công khai tài chính năm 2018
và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019”

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 11;
- Căn cứ BCTC năm 2018 kiểm toán bởi Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán (A&C);

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua công khai tài chính năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

1. Báo cáo công khai tài chính năm 2018:

Dvt: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2017
A. Tình hình tài chính		
I. Về tài sản ngắn hạn (Tổng số) : T.đó	544.197.680.425	461.880.739.077
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	164.758.969.328	144.234.948.699
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	1.249.440.000	550.790.000
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	289.032.697.494	259.742.782.221
4. Hàng tồn kho	88.123.351.884	53.635.069.639
5. Tài sản ngắn hạn khác	1.033.221.719	3.717.148.518
II. Về tài sản dài hạn (Tổng số) : T.đó	451.169.255.838	344.934.200.720
1. Các khoản phải thu dài hạn	5.394.047.793	5.403.047.793
2. Tài sản cố định	87.747.970.378	93.572.164.823
- Nguyên giá	198.408.257.495	195.810.900.914
- Giá trị hao mòn lũy kế	(110.660.287.117)	(102.238.736.091)
3. Tài sản dở dang dài hạn	425.454.545	0
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	357.107.204.720	245.145.644.720
5. Tài sản dài hạn khác	494.578.402	813.343.384
III. Nợ phải trả (Tổng số): Trong đó	573.721.381.978	442.144.282.510
1. Nợ ngắn hạn	500.723.994.151	374.445.218.220
2. Nợ dài hạn	72.997.387.827	67.699.064.290
IV. Vốn chủ sở hữu (Tổng số): T.đó	421.645.554.285	364.670.657.287
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	115.531.050.000	115.531.050.000
Trong đó: Vốn góp của Nhà nước	31.030.000.000	31.030.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	34.366.527.623	34.366.527.623



3. Vốn khác của chủ sở hữu		
4. Cổ phiếu ngân quỹ		
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
6. Quỹ đầu tư phát triển	186.497.236.164	154.587.970.079
7. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp		
8. Lợi nhuận chưa phân phối	85.250.740.498	60.185.109.585
B. Kết quả kinh doanh		
1. Tổng doanh thu và thu nhập khác	725.360.798.297	510.617.211.891
2. Tổng lãi (+), lỗ (-)	102.444.485.747	72.108.810.826
3. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	85.250.740.498	60.185.109.585
4. Tổng phải nộp NSNN trong năm	46.700.389.170	46.438.108.132
C. Các chỉ tiêu đánh giá khác		
1. Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	12,4%	13,2%
2. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu	20,2%	16,5%

2. Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019:

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2018 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát đã lựa chọn Công ty TNHH tư vấn và kiểm toán A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018. Ý kiến của Kiểm toán viên là chấp thuận toàn bộ; Báo cáo tài chính tuân thủ phù hợp với các quy định của chuẩn mực kế toán Việt Nam và quy định quản lý tài chính hiện hành..

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, kính đề nghị Đại hội uỷ quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



Nguyễn Văn Sơn